

PHÁT HUY VAI TRÒ CỦA MÔN CHỦ NGHĨA XÃ HỘI KHOA HỌC TRONG BỒI DƯỠNG NIỀM TIN CỘNG SẢN CHO SINH VIÊN Ở CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC, CAO ĐẲNG HIỆN NAY

O NGUYỄN XUÂN ĐẠI - BÙI VĂN MANH*

1. Chủ nghĩa xã hội khoa học (CNXHKH) là một trong ba bộ phận cấu thành không thể tách rời của Chủ nghĩa Mác - Lênin, luận giải quá trình đấu tranh của giai cấp công nhân, nhân dân lao động nhằm xóa bỏ chế độ người bóc lột người, xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội và cuối cùng là chủ nghĩa cộng sản dưới góc độ chính trị xã hội.

Hiện nay, các thế lực thù địch đang lợi dụng những yếu kém của Đảng và Nhà nước ta để đẩy mạnh chiến lược «diễn biến hòa bình» hòng làm chệch hướng xã hội chủ nghĩa. Vì vậy, toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta phải giữ vững niềm tin khoa học đối với mục tiêu, lý tưởng mà chúng ta đã chọn, để cao cảm giác cách mạng trước các luận điệu thù địch, không bị mất phương hướng chính trị ở thời điểm bước ngoặt - điều mà V.I.Lenin coi là nguy hiểm, tệ hại nhất, là một sự tự sát chính trị. Muôn lần được như vậy, phát huy động tổng hợp mọi biện pháp, sử dụng mọi lực lượng, trong đó xây dựng niềm tin cộng sản cho sinh viên (SV) ở các trường đại học, cao đẳng thông qua dạy học môn CNXHKH có vai trò rất quan trọng.

2. Thời gian qua, hoạt động dạy học môn CNXHKH đã đạt được những kết quả nhất định, cơ bản đáp ứng được mục tiêu, yêu cầu đào tạo của nhà trường, phù hợp với từng đối tượng. Tuy nhiên, có một thực tế là rất nhiều người học còn thờ ơ, ngại học, hoặc học đái phó, học để trả thi, kiến thức không chuyển hóa vào trong nhận thức và định hướng hành động, do vậy nhận thức về chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh còn giản đơn, hiểu biết về chủ nghĩa tư bản hiện đại chưa sâu sắc, có một cản lèch lạc, ca ngợi một chiều, thậm chí sùng bái những giá trị của chủ nghĩa tư bản. Một số bài giảng sơ sài, thiếu sức hấp dẫn, hiệu quả không cao, không góp phần

hình thành thế giới quan, nhân sinh quan cách mạng và lối sống lành mạnh cho học viên... Để phát huy vai trò của môn CNXHKH trong việc cung cấp, bồi dưỡng niềm tin vào lý tưởng cách mạng cho người học qua các trình học tập tại các trường đại học, cao đẳng hiện nay, theo chúng tôi, cần quan tâm thực hiện tốt một số yêu cầu cơ bản sau:

1) Người thầy phải thực sự có niềm tin vào Chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, quan điểm đường lối của Đảng và Nhà nước, tin vào tương lai của chủ nghĩa xã hội. Những biến động của tình hình thế giới và trong nước đòi hỏi phải nâng cao trình độ nhận thức, trình độ lí luận của mọi cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân, đặc biệt là học sinh, SV ở các nhà trường, bão dám mỗi người có khả năng tự bảo vệ về mặt tư tưởng trước những đòn lấn công của kẻ thù. Giảng viên (GV) phải là những người kiên định con đường độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội, có bản lĩnh vững vàng trong cuộc sống và trong công việc. Bản lĩnh đó thể hiện trước hết ở khả năng tự đổi mới tư duy và hành động của bản thân, dám thừa nhận những gì là lạc hậu trong cách nghĩ, cách làm của mình. Sẽ là vô lí nếu như yêu cầu người học phải có niềm tin cộng sản, phải đổi mới trong khi GV chưa tự thuyết phục được chính mình. Chỉ khi nào người dạy thực sự có niềm tin thì mới tâm huyết trong việc truyền niềm tin, lý tưởng cách mạng cho người khác. Có niềm tin, GV mới chịu khó đi sâu nghiên cứu lý luận và thực tiễn, tìm ra những lí giải khoa học để qua từng bài giảng thuyết phục người học tin tưởng vào con đường mà Đảng và nhân dân ta đã chọn.

* Học viện Chính trị - Bộ Quốc phòng

2) Hình thành niềm tin cho người học phái trên cơ sở lí giải một cách khoa học những nguyên lí cơ bản của CNXHKh. Để bài giảng có chất lượng, một đòi hỏi quan trọng là GV phải biết vận dụng một cách nhuần nhuyễn, phù hợp kiến thức tổng hợp của triết học, kinh tế chính trị, các môn khoa học khác và kết hợp với thực tiễn cách mạng thế giới và trong nước để lí giải những nguyên lí của CNXHKh. Đây cũng chính là một trong những biện pháp nghiên cứu của CNXHKh, đồng thời là yếu tố để tạo nên niềm tin khoa học cho người học.

Nếu như trước đây, khi chủ nghĩa xã hội hiện thực còn là một hệ thống trên thế giới, việc giảng dạy môn CNXHKh hết sức thuận lợi. GV chỉ cần nêu các nguyên lí là có thể tạo được niềm tin trong học viên về Chủ nghĩa Mác - Lênin và Chủ nghĩa xã hội hiện thực. Nhưng trong điều kiện hiện nay, nếu giảng theo kiểu áp đặt một chiều hoặc chỉ nêu thành tựu, thắng lợi như trước đây thì không có tính thuyết phục, người học không chấp nhận, từ đó không hình thành được niềm tin. Do vậy, trong mỗi bài giảng, GV cần cung cấp thông tin đúng đắn (thông tin nhiều chiều, đưa ra các quan điểm khác nhau) để lý giải sự đúng đắn của những nguyên lí, quy luật của CNXHKh. Nhận thức của con người là một quá trình từ thấp đến cao, từ chưa hoàn thiện đến hoàn thiện nên trong quá trình giảng dạy cần đưa những quan điểm, tư tưởng, đường lối của Đảng và thường xuyên cập nhật những kiến thức mới để bài giảng phong phú, sâu sắc, qua đó chứng minh cho tính đúng đắn của lí luận, tránh tình trạng lí thuyết suông.

Mỗi GV cần có tâm huyết, nâng cao sức chiến đấu trong giảng dạy (đưa ra những luận cứ vững chắc, đấu tranh chống lại những quan điểm đối lập, sai trái), bảo vệ sự trong sáng của Chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và các quan điểm của Đảng); trang bị cơ sở lí luận và thực tiễn cho người học để họ đủ sức phân tích, phê phán những nhận thức mờ hồ, không đúng đắn, biết vạch ra tính chất phản động của kẻ thù, ngăn ngừa và loại bỏ những ánh hưởng tiêu cực, sự dao động, bối rối về tư tưởng - chính trị đang có xu hướng tăng lên trong xã hội. Đây chính là cơ sở lí luận để lại sự giác ngộ và niềm tin khoa học về chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản.

Ví dụ, trong quá trình giảng dạy chủ đề: Sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân, GV cần nêu lên quan điểm các nhà kinh điển của chủ

nghĩa Mác về khái niệm, nội dung sú mệnh lịch sử của giai cấp công nhân; luận chứng được dù có những biến đổi về số lượng, chất lượng, cơ cấu... nhưng sú mệnh lịch sử của giai cấp công nhân hiện nay không thay đổi. Đồng thời, GV cần phê phán những luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch cho rằng, giai cấp công nhân hiện nay đã «tan biến», «leo dì», đã «trung lưu hóa» nên không còn sứ mệnh lịch sử, sứ mệnh đó đã chuyển sang tầng lớp trí thức.

3) Muốn tạo được niềm tin cho người học về tương lai của chủ nghĩa xã hội, khi giảng dạy không được né tránh những sai lầm trong đường lối mà các đảng cộng sản mắc phải, những yếu kém và cả những tiêu cực trong bộ máy chính trị. Đặc điểm của người học hiện nay là thường xuyên tiếp cận với nhiều nguồn thông tin, qua nhiều phương tiện. Nếu GV chỉ nêu và giảng thuần túy những nguyên lí, lí luận, không liên hệ với thực tiễn, hoặc chỉ nêu những thành tựu tối đẹp theo kiểu áp đặt thì khó thuyết phục được học viên, không tạo được niềm tin khoa học trong họ. Vì thế, các bài giảng một mặt nêu và khẳng định bản chất tối đẹp của chủ nghĩa xã hội và những thành tựu đã đạt được, mặt khác cần chỉ ra những biểu hiện tiêu cực trong xã hội, những yếu kém của cơ quan nhà nước,... song cũng cho người học thấy đó không phải là bản chất của chế độ mà chỉ là những hiện tượng phát sinh trong quá trình phát triển của một xã hội mới. Đảng, Nhà nước và nhân dân ta đã nhận thấy và đang từng bước khắc phục những hạn chế, yếu kém đó. Chẳng hạn, khi giảng dạy nội dung thành tựu, hạn chế của chủ nghĩa xã hội hiện thực, nguyên nhân sụp đổ và bài học từ sự sụp đổ của Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa ở Đông Âu cần có quan điểm khách quan, toàn diện, lịch sử và cụ thể, không tô hồng, bôi đen hay bóp méo sự thật. Tranh tính trạng tuyệt đối hóa những thành tựu của chủ nghĩa xã hội hiện thực, hoặc chỉ thấy những hạn chế, yếu kém, tiêu cực.

4) Việc nghiên cứu, biên soạn và giảng dạy đòi hỏi kết hợp chặt chẽ tính Đảng và tính khoa học. Tính Đảng thể hiện ở việc đúng trên lập trường quan điểm của giai cấp công nhân trên nền tảng chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh để xem xét, phân tích những sự kiện của quá trình lịch sử. Tính khoa học biểu hiện ở thái độ tôn trọng sự thật, khách quan, thẳng thắn, dung cảm

bảo vệ chân lí, bảo vệ lẽ phải và phương pháp làm việc khoa học của GV. Việc giảng dạy càng đậm bao tinh Đảng, tinh khoa học bao nhiêu thì càng làm tăng tinh hiệu quả của việc giáo dục, bồi dưỡng tình cảm, niềm tin và lý tưởng bấy nhiêu. Trên cơ sở nội dung cơ bản của từng chủ đề, trong từng bài giảng, GV cần bám sát nội dung quan điểm của Đảng, lấy ví dụ thực tiễn thế giới và trong nước hiện nay để người học thấy được sự phát triển nội dung đó ở văn kiện Đại hội Đảng toàn quốc, ở Nghị quyết Trung ương, từ đó củng cố niềm tin vào chủ nghĩa xã hội nói chung và sự nghiệp đổi mới của nước ta nói riêng.

Bên cạnh đó, muốn củng cố niềm tin cho học viên một cách hiệu quả, cần sử dụng nhiều hình thức giảng dạy khác nhau: lên lớp, seminar, thảo luận, tham quan thực tế, tập duyet nghiên cứu khoa học... để khuyến khích người học tích cực tham gia vào quá trình dạy học, khích lệ họ nghĩ thật, nói thật, gắn liền tình cảm, tình thân phê phán khoa học với tình thân trách nhiệm công dân và độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội.

Tóm lại, môn CNXHKh có vai trò to lớn trong bồi dưỡng niềm tin cộng sản cho SV các trường

Sự cần thiết tổ chức...

(Tiếp theo trang 32)

giá mà lấy thành tích tổng thể của nhóm làm căn cứ bình xét đánh giá và khen thưởng. Một triết gia Trung Quốc, trong đánh giá hoạt động nhóm, cho rằng, không yêu cầu người người thành công mà yêu cầu người người cùng tiến bộ. Tuy nhiên, tính đa dạng của các thành viên trong nhóm cũng đặt ra yêu cầu đa dạng trong kiểm tra đánh giá. GV phải lựa chọn nhiều phương thức đánh giá để khắc phục được tình trạng chỉ quan tâm đến nhóm mà không chú ý cá nhân; chỉ quan tâm đến kết quả học tập mà không quan tâm đến quá trình tiến bộ của từng SV. Kiểm tra, đánh giá phải đưa ra được quyết định để động viên, khuyến khích kịp thời những SV tích cực, đồng thời lưu ý những SV có năng lực yếu để họ có thêm lòng tự tin, phương pháp để hoàn thành nhiệm vụ. Vậy nên, nội dung kiểm tra đánh giá DH hướng vào phát triển KNHTHT của SV không chỉ đánh giá kết quả học tập mà cả KN, tình thân, thái độ hợp tác. Giáo viên tổng hợp cá đánh giá cá nhân và kết quả chung của nhóm để

cao đẳng, đại học. Để phát huy vai trò đó, mỗi GV giảng dạy môn học này cần tìm những cách thức và biện pháp phù hợp với khả năng của mình và đối tượng dạy học cụ thể trên cơ sở những định hướng cơ bản nêu trên. □

Tài liệu tham khảo

1. Giáo trình Chủ nghĩa xã hội khoa học. NXB Chính trị quốc gia - Sự thật, H. 2010.
2. Văn kiện đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XI NXB Chính trị quốc gia - Sự thật, H. 2011.
3. Học viện Chính trị. 160 năm tuyên ngôn Đảng cộng sản và một số vấn đề về chủ nghĩa xã hội trong giai đoạn hiện nay. NXB Quân đội nhân dân, H. 2008.
4. Nguyễn Đức Tiến. Giáo dục lí tưởng xã hội chủ nghĩa cho thanh niên hiện nay. NXB Quân đội nhân dân, H. 2001.

SUMMARY

Hiding under the mask of "democracy and human rights", the "hostile forces" nowadays have ceaselessly fought against Vietnam in all fields. Thus, the whole party and people have to be consistent in the target and the ideal of National Independence associated with socialism. In doing so, there is a need to use any methods and forces, especially the vital strategy of raising the students' communist beliefs through teaching Scientific Socialism in universities and colleges.

được kết quả cuối cùng nhằm tạo tính toàn diện trong kiểm tra đánh giá. □

(1) Thái Duy Tuyên. Phương pháp dạy học truyền thống và đổi mới. NXB Giáo dục, H. 2008.

(2) Bernd Meier - Nguyễn Văn Cường. Lí Luận dạy học đại học. Trường Đại học Potsdam - Hà Nội, 2009.
Tài liệu tham khảo

1. Nguyễn Thị Kim Dung. "Thảo luận nhóm và quá trình xây dựng thân ái giữa học sinh với nhau ở trường trung học". Tạp chí Nghiên cứu giáo dục, số 11/2000.
2. Nguyễn Thị Bích Hạnh. "Xác lập quy trình sư phạm tương tác trong quá trình dạy học đại học". Tạp chí Giáo dục, số 7/2003
3. Đặng Thành Hưng. "Hệ thống kỹ năng học tập hiện đại". Tạp chí Giáo dục, số 78/2004.
4. Lê Văn Trường. Một số vấn đề về đào tạo theo học chế tín chỉ (sách chuyên khảo). Trường Đại học Hồng Đức, 2007.

SUMMARY

Cooperative learning skills play an important role in the learning process; help people learn more easily in the search for knowledge, deciding the learning outcomes and levels of their training. Highlighting the need for teaching towards the development of cooperative learning skills, the article analyzes some characteristics of teaching towards developing cooperative learning skills for pedagogical students.